

pradinis sąrašas

Nr.	Pavardė	FIDE ID	Fed.	Reit.	Klubas/Miestas
1	Bùi Hùng Vỹ		VIE	0	Tiểu Học Kim Đồng
2	Đỗ Bùi Thanh Trúc		VIE	0	Tiểu Học Tổ Ong Vàng
3	Đỗ Đức Trí		VIE	0	Tiểu Học Tổ Ong Vàng
4	Đoàn An Nguyên		VIE	0	Tiểu Học Phú Ngọc B
5	Hồng Thiết Dân		VIE	0	Trường Chu Văn An
6	Huỳnh Đức Quý		VIE	0	Chu Văn An
7	Nguyễn Minh Khang		VIE	0	Tiểu Học Nguyễn Khuyến
8	Nguyễn Nhật Anh		VIE	0	Trường Tiểu Học Chu Văn An
9	Nguyễn Thành Trung		VIE	0	Chu Văn An
10	Võ Mai Bảo Ngọc		VIE	0	Trường Tiểu Học Chu Văn An
11	Vũ Minh Khôi		VIE	0	Tiểu Học Chu Văn An

Čia rasite detaļiā turnyro informacijā <https://chess-results.com/tnr1501075.aspx?lan=30>

Chess-Tournament-Results-Server: Chess-Results